

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch giáo dục năm học 2024 – 2025

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG PT DTNT THCS HUYỆN CƯ M'GAR

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp THCS;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường có nhiều cấp học;

Căn cứ thông tư 04/2023/TT-BGDĐT, ngày 23 tháng 2 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 2168/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018;

Căn cứ chỉ thị số 14 /CT-UBND, ngày 13/9/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025 của ngành giáo dục đào tạo tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Công văn số 1422/SGDDĐT-GDTrH-GDTX ngày 04/09/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 18/KH-PGDĐT, ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Cư M'gar về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học cấp THCS năm học 2024-2025.

Theo đề nghị của trường PT DTNT THCS Huyện tại Tờ trình số 161/TTr-PTDTNT ngày 24 tháng 9 năm 2024 về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch giáo dục năm học 2024 - 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 của trường PT DTNT THCS Huyện Cư M'gar.

Điều 2: Hiệu trưởng trường PT DTNT THCS Huyện Cư M'gar có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 của nhà trường hiệu quả, đúng quy định.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Các bộ phận, tổ chuyên môn, đoàn thể, hội có liên quan trong và ngoài nhà trường; Hiệu trưởng, cán bộ, giáo viên, học sinh và phụ huynh trường PT DTNT THCS Huyện Cư M'gar chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Huyện uỷ (b/c);
- Phòng GD&ĐT (để b/c)
- Như điều 3;
- Đăng tải trên trang thông tin điện tử;
- Niêm yết tại trường;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



**HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Huy Hoan**

UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR
TRƯỜNG PT DTNT THCS CƯ M'GAR

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:161/ TTr-PTDTNT

Cư M'gar, ngày 24 tháng 9 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Đề nghị phê duyệt Kế hoạch giáo dục nhà trường
năm học 2024-2025**

Kính gửi: Hội đồng trường, trường PTDTNT THCS Huyện.

Thực hiện Quyết định số 2168/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Thực hiện Công văn số 1422/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 04/09/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 18/KH-PGDĐT, ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Cư M'gar về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học cấp THCS năm học 2024-2025;

Căn cứ sự thống nhất của viên chức, người lao động ngày 13 tháng 9 năm 2024 đã trao đổi, thảo luận, xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ, biện pháp thực hiện trong năm học 2024 - 2025.

Trường PTDTNT THCS huyện lập tờ trình kính trình Hội đồng trường PT DTNT THCS huyện phê duyệt Kế hoạch giáo dục năm học 2024 – 2025. (Có Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 đính kèm).

Kính trình Hội đồng trường xem xét, phê duyệt.

Nơi gửi :

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Huy Hoan

UBND HUYỆN CƯ M'GAR
TRƯỜNG PTDTNT THCS

Số:160 /KH-PTDTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Cư M'gar, ngày 24 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường có nhiều cấp học;

Căn cứ thông tư 04/2023/TT-BGDĐT, ngày 23 tháng 2 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 2168/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018;

Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ chỉ thị số 14 /CT-UBND, ngày 13/9/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025 của ngành giáo dục đào tạo tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Công văn số 1422/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 04/09/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 18/KH-PGDĐT, ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Cư M'gar về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học cấp THCS năm học 2024-2025.

Căn cứ vào những kết quả đạt được và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2024-2025. Trường phổ thông dân tộc nội trú THCS huyện Cư M'gar xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 – 2025 như sau:

I. BỐI CẢNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Yếu tố bên ngoài

- Thực hiện tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nhà trường tiếp tục khẳng định là niềm tin của gia đình và xã hội, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui, tập trung xây dựng trường học tiên tiến, hiện đại và hội nhập, tích cực chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, nhân sự cho việc triển khai chương trình Giáo dục phổ thông mới (2018).

- Yếu tố công nghệ thông tin và quốc tế hóa trong giáo dục: Tốc độ thay đổi công nghệ của cách mạng công nghiệp 4.0, tạo điều kiện thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện công tác giáo dục.

- Trình độ mặt bằng dân trí ngày được nâng cao, hoàn thành công tác phổ cập giáo dục THCS, hệ thống trường lớp khang trang, phát triển. Sự quan tâm của cha mẹ học sinh đến việc học của con em. Cơ chế, chính sách pháp luật của quốc gia và địa phương về giáo dục, được quan tâm thường xuyên, thực hiện đầy đủ các chính sách về giáo dục theo quy định của pháp luật.

- Tỉnh Đắk Lắk nói chung và huyện Cư M'gar nói riêng có nhiều anh em dân tộc cùng sinh sống, mỗi đồng bào dân tộc đều mang một bản sắc riêng làm phong phú nét văn hóa.

1.1. Thời cơ

- Cơ chế phân cấp quản lý, dân chủ, tự chủ và tự chịu trách nhiệm; Sự hoàn thiện của các văn bản pháp quy về công tác giáo dục; Chủ trương xã hội hoá giáo dục cũng góp phần tạo nên nhà trường được phát triển toàn diện.

- Mọi người dân đều nhận thức đúng đắn về sự cần thiết phải đổi mới chương trình giáo dục phổ thông theo hướng mở, nắm được lộ trình và các điều kiện cần thiết cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018.

- Công nghệ thông tin và các công nghệ khác không ngừng phát triển với các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học ngày càng tốt hơn.

- Ban đại diện CMHS luôn sát cánh và ủng hộ nhiệt tình về mặt tinh thần đối với các phong trào của nhà trường

- Công tác giáo dục của nhà trường luôn có sự quan tâm của của Huyện ủy; UBND Huyện, đặc biệt có luôn có được sự chỉ đạo của Phòng GD&ĐT huyện để nhà trường luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ giáo dục đề ra.

1.2. Thách thức

- Kinh tế địa phương có phát triển nhưng chưa cao, thu nhập người dân đặc biệt là 100% phụ huynh của trường là dân tộc thiểu số còn thấp.

- 100% học sinh là dân tộc ít người, tính thụ động cao, sống xa gia đình, thiếu sự chăm sóc của người thân, vẫn còn nhiều cha mẹ học sinh còn thiếu nhiệt tình trong việc phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục con em.

- Tình hình chính trị xã hội có nhiều diễn biến phức tạp, mặt trái của cơ chế thị trường ảnh hưởng đến ngành giáo dục nói chung và các nhà trường nói riêng.

2. Yếu tố bên trong

2.1. Điểm mạnh của nhà trường

a) Nhà trường được sự quan tâm của lãnh đạo thường trực Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, phòng, ban có liên quan trên địa bàn của huyện; được ưu tiên đầu tư về cơ sở vật chất, thiết bị và ngân sách, bố trí cán bộ, giáo viên và nhân viên để đảm bảo việc nuôi, dạy học sinh.

Đội ngũ cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên nhìn chung có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, nhiệt tình, đủ khả năng để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

b) Nguồn lực

Cơ sở vật chất nhà trường đáp ứng nhu cầu tối thiểu cho hoạt động dạy học (bàn ghế, máy tính, máy chiếu, phòng thực hành thí nghiệm, sân chơi bãi tập đảm bảo học chính khóa và ngoại khóa...) trường đạt chuẩn quốc gia năm 2014 và được đánh giá công nhận lại tháng 12/2022.

Tài chính, ngân sách đủ đáp ứng nhu cầu cho các hoạt động trong nhà trường.

c) Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

Tổng số CB, GV, NV: 23 người, trong đó CBQL: 03; GV: 10; NV: 10. Trình độ chuyên môn của CBQL và giáo viên đều đạt chuẩn.

Cơ cấu, phân bổ đội ngũ giáo viên cho các môn học tương đối đảm bảo cho việc dạy học trong nhà trường.

Tất cả CB, GV, NV đều có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề, tâm huyết với học sinh.

d) Học sinh

Tổng số học sinh 150em /4 lớp, học sinh nhà trường có truyền thống chăm ngoan, hiếu học, tích cực trong các hoạt động của nhà trường. Đa số học sinh có năng lực, phẩm chất tốt, được tuyển chọn từ các trường Tiểu học trên địa bàn của huyện.

2.2. Điểm yếu

a) Nguồn lực

Một số phòng học bàn, ghế học sinh đã cũ, tường, nền gạch của lớp học đã xuống cấp, các hạng mục phục vụ cho học sinh nội trú như nhà bếp, phòng ăn, phòng ở đã xuống cấp ảnh hưởng không nhỏ đến việc nuôi và dạy học sinh. 100% kinh phí hoạt động hàng năm nhà nước cấp chủ yếu là dùng để chi lương cho giáo viên, học bổng cho học sinh, kinh phí chi khác rất hạn chế nên việc mua sắm và trang bị trang thiết bị để đáp ứng chương trình GDPT năm 2018 là chưa đảm bảo yêu cầu.

b) Đội ngũ giáo viên

Hiện cơ cấu số lượng giáo viên trên lớp đủ, 2.2 giáo viên/lớp, nhưng giáo viên cục bộ theo bộ môn, nhà trường phải hợp đồng thỉnh giảng 04 giáo viên bên ngoài (Địa lý, Lịch sử, Mỹ thuật, GDĐC) nên còn gặp khó khăn nhất định. Tổ chuyên môn nhà trường là tổ ghép nên gặp khó khăn trong tổ chức hoạt động.

c) Học sinh

Năng lực tiếp thu không đồng đều. Hoàn cảnh gia đình của phần lớn học sinh còn khó khăn, thiếu sự quan tâm của phụ huynh đến việc học của con cái. 100% học sinh là người dân tộc thiểu số lại sống xa gia đình, thiếu tình cảm người thân nên ảnh hưởng đến việc học tập của các em. Chất lượng học sinh ở các môn tự nhiên và ngoại ngữ không cao, năng lực tự học còn hạn chế nhất định. 100% học sinh đều ở nội trú do GV quản lý nên không có sự tham gia của CMHS.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Thứ nhất: Xác định năm học 2024-2025 là năm học tiếp tục xây dựng trường học Hạnh phúc nhằm tiến tới chủ đề năm học: ***“Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới theo chiều sâu, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo”***. Tạo dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, kỷ cương, trách nhiệm, chăm sóc tốt để phát huy năng lực, phẩm chất riêng của học sinh và thích ứng với cộng đồng.

Thứ 2: Tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày; Dạy học theo định hướng phát triển năng lực phẩm chất học sinh. Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, cận kịp thời giáo dục hiện đại phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại, hội nhập Quốc tế. Tổ chức dạy học môn tiếng anh và từng bước đưa tiếng anh là ngôn ngữ thứ 2 trong nhà trường.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp, trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai đối với lớp 9 (năm đầu tiên học chương trình 2018) bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục.

Với tổ chuyên môn khi xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 tiếp tục theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT

về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường phụ lục 1, 2, 3 kèm theo Công văn 5512.

Đối với các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT và Công văn số 1258/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 08/8/2024 của Sở GDĐT, trong đó lưu ý thêm một số nội dung sau: Đối với môn Khoa học tự nhiên tổ chức Phân công giáo viên dạy học theo các mạch nội dung của chương trình môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng phân phối chương trình trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kỳ phù hợp với việc phân công giáo viên, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và số tiết/tuần của giáo viên.

Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

Chú trọng thực hiện công tác phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai CT GDPT 2018; nâng cao chất lượng giáo dục trung học cơ sở.

Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm chất lượng thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên.

Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở giáo dục trung học. Tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền.

Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyên đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục. Tập trung thực hiện chuyên đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

+ Phân công giáo viên: Giáo viên phụ trách theo từng chủ đề bảo đảm sự phù hợp giữa năng lực và chuyên môn của giáo viên với nội dung hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được đảm nhiệm. Khi tổ chức hoạt động có quy mô theo khối lớp hoặc toàn trường cần phân công rõ người chủ trì, người phối hợp, xác định nhiệm vụ của từng giáo viên được phân công.

+ Xây dựng kế hoạch giáo dục: Kế hoạch tổ chức thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được xây dựng theo từng chủ đề. Việc xây dựng thời khóa biểu bảo đảm sự linh hoạt (không bắt buộc phải chia đều số tiết/tuần, không bắt

buộc thực hiện lần lượt các chủ đề theo trình tự trong sách giáo khoa). Phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác theo nhiệm vụ của Hiệu trưởng, của giáo viên làm chủ nhiệm lớp và các thành viên khác của nhà trường theo quy định hiện hành, bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung hoạt động theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

+ Tổ chức thực hiện và kiểm tra, đánh giá: Giáo viên tổ chức cho học sinh tìm hiểu nội dung, phương pháp và hình thức trải nghiệm trước khi thực hiện hoạt động trải nghiệm theo yêu cầu cần đạt của chủ đề 4. Đối với đánh giá thường xuyên, giáo viên được phân công phụ trách chủ đề nào thực hiện đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó. Hiệu trưởng phân công giáo viên chủ trì phụ trách Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở mỗi lớp để phối hợp với các giáo viên được phân công tổ chức Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở lớp đó thống nhất kết quả đánh giá thường xuyên, tổng hợp kết quả, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ. Nội dung đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với nội dung và thời lượng thực hiện chương trình đến thời điểm đánh giá. Các giáo viên được phân công thống nhất về nội dung và yêu cầu đánh giá định kì, trong đó xác định cụ thể các tiêu chí đánh giá để đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình; chú trọng đánh giá thông qua sản phẩm hoạt động trải nghiệm của học sinh.

Đối với nội dung giáo dục địa phương: Kế hoạch dạy học nội dung giáo dục địa phương được xây dựng theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của đơn vị và kế hoạch dạy học các môn học có liên quan, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương. Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung giáo dục địa phương phù hợp với năng lực của giáo viên. Linh hoạt bố trí thời khoá biểu để triển khai giảng dạy Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk.

2. Mục tiêu cụ thể

Xây dựng đội ngũ có năng lực chuyên môn vững vàng, có tư tưởng chính trị đạo đức lối sống lành mạnh, tâm huyết với nghề. Hoàn thành các tiêu chí trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 và KĐCL cấp độ 3 vào vào năm 2025.

Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; trong đó dành đủ thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức để thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Lựa chọn phương pháp và hình thức dạy học phù hợp với nội dung bài học và điều kiện thực tế của nhà trường; đa dạng hoá các hình thức tổ chức dạy học nhằm phát huy tính tự học, chủ

động, sáng tạo của học sinh lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

Đối với môn Lịch sử, cần tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu, các tập bản đồ để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, trải nghiệm nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong học tập môn Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

Chất lượng 2 mặt:

- Duy trì sĩ số học sinh 100%.

STT	Lớp	Tổng số HS (*)	Học tập								Rèn luyện							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	6	35	7	20	28	80	0	0	0	0	35	100	0	0	0	0	0	0
2	7	35	5	14	30	86	0	0	0	0	33	94	2	6	0	0	0	0
3	8	40	5	12,5	32	80	3	7,5	0	0	38	95	2	5	0	0	0	0
4	9	40	8	20	32	80	0	0	0	0	38	95	2	5	0	0	0	0
	TC	150	25	16,6	122	81,3	3	2	0	0	144	96	6	4	0	0	0	0

*Danh hiệu thi đua của học sinh

DANH HIỆU	LỚP 6		LỚP 7		LỚP 8		LỚP 9		TỔNG	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
HSXS	1	2,9	0	0	0	0	1	2,5	2	1,3
HSG	6	17,1	5	14	5	12,5	7	17,5	23	15,5

- Xét công nhận tốt nghiệp THCS đạt 100%;

Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
Tiếng Ê đê 6; 7	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
Nghệ thuật	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
HĐTN, HN	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	51
GDĐP	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	17
Tổng số tiết bắt buộc/ tuần	6; 7	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	31	527
	8; 9	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	29	493

3. Các hoạt động giáo dục

3.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

Ngay từ đầu năm học nhà trường xây dựng kế hoạch tuyển chọn đội tuyển học sinh giỏi, tổ chức thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp trường. Trên cơ sở đó thành lập đội tuyển tổ chức bồi dưỡng tham gia dự thi cấp huyện lớp 9 các môn: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tin học, Lịch sử, GDCD... Phân công giáo viên có năng lực, kinh nghiệm phụ trách công tác bồi dưỡng và được tính tình giảm tiết dạy

* Đối với Ban giám hiệu:

- Giao cho đ/c Vương Thị Hương Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh giỏi:

+ Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra đề cương, giáo án giảng dạy của giáo viên.

+ Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ chuyên môn, giáo viên giảng dạy.

+ Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

* Đối với tổ chuyên môn:

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

- Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

* Đối với giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi:

- Lập danh sách đội tuyển theo các môn.

- Thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công.
- Soạn giáo án bồi dưỡng, giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng học sinh giỏi đạt kết quả cao nhất.
- Đảm bảo chất lượng, chỉ tiêu đề ra.
- * Thời gian thực hiện:
 - Dạy theo lịch của nhà trường.
 - Thời gian: Bắt đầu bồi dưỡng từ 10/10/2024 đến khi học sinh đi dự thi cấp huyện.

3.2. Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày theo Thông tư 04/2023 Quy chế tổ chức hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.

a) Đối với nhà trường

- Tổ chức dạy 2 buổi/ ngày cho học sinh; phân công thời khóa biểu cho giáo viên và học phù hợp, hợp lý, một ngày không quá 7 tiết, dành thời gian còn lại cho học sinh vui chơi sinh hoạt tập thể, sinh hoạt các câu lạc bộ, hội, nhóm...
- Tổ chức phân loại cho học sinh theo nhóm các tiêu chí về mức độ học tập theo khả năng của học sinh để giảng dạy phù hợp.
- Tổ chức cho học sinh theo nhóm các năng lực sở trường về bộ môn nhằm phát huy tối đa của học sinh.
- Tăng cường các tiết buổi chiều để tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù; bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu; tổ chức dạy nghề truyền thống; sinh hoạt văn hoá; sinh hoạt các câu lạc bộ như Cồng chiêng, Vovinam, câu lạc bộ tiếng anh... cho học sinh toàn trường.

b) Đối với giáo viên

- Triển khai dạy học theo chỉ đạo của BGH, chủ động tích cực trong quá trình tổ chức thực hiện dạy học cho học sinh.
- Thường xuyên theo dõi, báo cáo tổng hợp và đảm bảo chất lượng dạy học theo yêu cầu; Tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu và bồi dưỡng cho học sinh khối 9 thi vào THPT.
- Tổ chức các hoạt động giáo dục STEM trong bộ môn đáp ứng yêu cầu đổi mới trong giáo dục theo định hướng phát triển cho học sinh.

c) Đối với học sinh

- Tham gia học tập theo kế hoạch của nhà trường, tích cực, chủ động trong học tập, nghiên cứu khoa học; chấp hành tốt nhiệm vụ của người học sinh.

3.3. Tham gia các hội thi chuyên môn

a. Đối với giáo viên

- Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt – Học tốt”. Ngay từ tuần đầu tiên của năm học, nhà trường đã tổ chức dự giờ thăm lớp để nắm bắt tình hình dạy và học, ngoài ra trong giáo viên và học sinh vào các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1 (20/11), đợt 2 (03/02), đợt 3 (26/3).

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, triển khai. Giáo viên đăng ký tiết giảng dạy theo hướng nghiên cứu bài học sau đó nhà trường lên lịch để thực hiện.

- Phát động phong trào viết sáng kiến, giải pháp công tác trong CB-GV-NV.

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động.

b. Đối với học sinh

- Tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9 THCS cấp huyện, cấp tỉnh.

- Tham dự kỳ thi KHKT, Stem cấp huyện, ST TTNNĐ các cấp, các hội thi khác do ngành giáo dục phát động.

- Tham gia HKPD cấp huyện, Đại hội thể dục thể thao các trường PT DTNT toàn tỉnh.

3.4. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm

a. Hình thức tổ chức

- Hoạt động trải nghiệm được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như: Câu lạc bộ, tham quan dã ngoại, hoạt động tình nguyện, lao động công ích, thể dục thể thao, văn nghệ, tham gia diễn đàn, ...

- Giáo dục thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể ở lớp, trường và các sinh hoạt theo chủ đề như:

+ Sinh hoạt tập thể toàn trường: chào cờ đầu tuần, các hội thi, các buổi lễ phát động, các ngày kỷ niệm, cắm trại, các buổi giao lưu tập thể, các phong trào thi đua của toàn trường, ...

+ Sinh hoạt tập thể lớp: sinh hoạt lớp hàng tuần, sinh hoạt lớp theo chủ đề (Theo chương trình của nhà trường), các hoạt động chung của lớp (tham quan, dã ngoại, thi đua giữa các tổ, ...)

- Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị - xã hội:

- Các hoạt động của Liên đội, của Đoàn thanh niên, các hoạt động có tính chính trị - xã hội: Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, các hoạt động tình nguyện, nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn, ...

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hóa – văn nghệ, thể dục thể thao và vui chơi: các cuộc thi văn hóa – văn nghệ, thể dục thể thao.

- Tăng cường lồng ghép, giáo dục đạo đức, lối sống: học tập và làm theo lời Bác, giáo dục pháp luật, giáo dục biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, giáo dục an toàn giao thông... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

b. Tổ chức thực hiện

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp với Ban đại diện CMHS về tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Phân công đ/c Nguyễn Công Long Phó hiệu trưởng phụ trách hoạt động phong trào chỉ đạo TPT Đội của trường xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, trình Hiệu trưởng và Ban đại diện CMHS phê duyệt kế hoạch thực hiện.

- Giao nhiệm vụ cho giáo viên chủ nhiệm các lớp phối hợp với Ban đại diện CMHS lớp, GVBM thực hiện các hoạt động trải nghiệm

- Trong tuần sinh hoạt tập thể, tuần đầu tiên của năm học, BGH nhà trường đã tổ chức các chuyên đề giáo dục với các em về chính sách dân tộc, an toàn giao thông, giáo dục giới tính.

Nội dung sinh hoạt chuyên đề đầu năm:

Tháng	Chủ đề	Nội dung trong tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng phối hợp
9	Chính sách dành cho học sinh dân tộc nội trú	Các chế độ, chính sách của Đảng và nhà nước dành cho HSĐT	Toàn trường	Hết ngày 28/9/2024	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể trong trường
9	An toàn giao thông	Tuyên truyền về luật giao thông, kỹ năng tham gia giao thông	Toàn trường	Hết ngày 28/9/2024	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể trong trường
9	Giáo dục giới tính vị thành niên	Kiến thức cơ bản về giáo dục giới tính vị thành niên	Toàn trường	Hết ngày 28/9/2024	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể trong trường

** Thực hiện các chuyên đề khác lồng ghép trong các tiết HĐTN – SHDC từng tháng với nội dung và các chủ đề phù hợp với học sinh của nhà trường.*

4. Chương trình giáo dục nhà trường

4.1. Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá

a) Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc. Trong quá trình dạy học, với điều kiện thực tiễn các em là học sinh người dân tộc thiểu số nên trong mỗi tiết dạy, thầy cô giáo luôn đầu tư, lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

Trong hoạt động tổ chuyên môn, thực hiện theo hướng dẫn của thông tư 32 điều lệ trường phổ thông nhà trường đã chỉ đạo tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018.

Dựa trên tình hình thực tế của nhà trường, phó hiệu trưởng chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp dạy học tích cực.

Đổi mới phong cách làm việc, nâng cao ý thức tự giác, trách nhiệm, phát huy tính tích cực, chủ động của mỗi giáo viên trong hoạt động dạy học. Tập trung dạy

cách học, cách tư duy, khuyến khích tự học, tạo cơ hội để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng và phát triển năng lực. Đa dạng hoá các hình thức học tập.

Tiếp tục vận dụng triệt để, hiệu quả các phương pháp dạy học và các kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Rèn cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu tài liệu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành thời gian phù hợp trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ quan điểm; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng. Chú trọng rèn kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; khắc phục lối truyền thụ một chiều, áp đặt, ghi nhớ máy móc.

- Sử dụng triệt để thiết bị dạy học sẵn có và đồ dùng dạy học tự làm trong các tiết giảng dạy, ứng dụng chuyển đổi số trong dạy học.

- Tăng cường ứng dụng CNTT vào dạy học hiệu quả.

- Chỉ đạo giáo viên và học sinh tham gia tích cực các hoạt động chuyên môn xây dựng đề cương giảng dạy phù hợp theo nhóm trình độ, các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

b) Đổi mới kiểm tra, đánh giá

Thực hiện theo hướng dẫn của Thông tư 22/BGDĐT về đánh giá học sinh trung học không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, thực hiện nghiêm túc xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn.

Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10.

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra, đề thi theo ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận và trắc nghiệm) theo 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao.

Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra để làm nguồn cho việc kiểm tra theo quy định. Thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Thực hiện nhận xét bài kiểm tra, bài thi của học sinh. Thực hiện hướng dẫn, sửa lỗi sai, động viên sự

cố gắng, tiến bộ của học sinh. Việc ghi điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

4.2. Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn

- Tiếp tục đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 lần/tháng.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, lựa chọn và thiết kế nội dung dạy học cho phù hợp với các chủ đề bài học.

- Tăng cường hoạt động dự giờ, thăm lớp trong năm học 2024-2025; đảm bảo nề nếp, chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- BGH, tổ trưởng chuyên môn kiểm tra kế hoạch tổ chuyên môn và kế hoạch dạy học của giáo viên phải xác nhận đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra.

- Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 1 đến 2 chuyên đề trên năm. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực để đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

4.3. Tổ chức dạy học Tiếng Anh

- Đảm bảo dạy đủ, đúng chương trình môn Tiếng Anh cho các khối lớp. Tăng cường thêm các tiết sinh hoạt câu lạc bộ tiếng anh và từng bước đưa tiếng anh là ngôn ngữ thứ 2 trong nhà trường. Tham gia các cuộc thi, kỳ thi trên mạng nhằm khuyến khích học sinh trau dồi các kỹ năng tiếng anh.

- Bồi dưỡng giúp đỡ giáo viên Tiếng Anh để nâng cao trình độ và phương pháp giảng dạy để đáp ứng việc thực hiện Đề án ngoại ngữ quốc gia.

- Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ngoại ngữ như phòng Lab...

- Chỉ đạo dạy đủ 4 kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ, đặc biệt kỹ năng nghe, nói.

4.4. Công tác giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề

- Tiếp tục quán triệt các văn bản của các cấp về công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.

- Tiếp tục truyền thông nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường; đổi mới phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng được mục tiêu phân luồng học sinh THCS.

- Phối hợp với Trung tâm GDHN-GDTX, trường Cao đẳng nghề Đắk Lắk, trường Cao đẳng Bách Khoa Tây nguyên... để tuyên truyền với học sinh qua buổi sinh hoạt dưới cờ hoặc bố trí một buổi họp riêng với học sinh cuối cấp.

- Tổ chức cho học sinh khối 9 tham quan trường Cao đẳng nghề Đắk Lắk để các em hiểu hơn về nhu cầu tuyển dụng ngành nghề hiện nay và giúp phụ huynh và học sinh thấy được lợi ích của công tác tư vấn nghề.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động học sinh và phụ huynh theo học ở các trường nghề; phân công trách nhiệm cho giáo viên chủ nhiệm khối 9 nắm bắt thông tin từng học sinh qua những kỳ kiểm tra cuối năm, phối hợp với giáo viên bộ môn phân loại học lực của học sinh, từ đó định hướng cho các em lựa chọn thi tiếp vào THPT hay theo học nghề tại trường Cao đẳng nghề Đắk Lắk.

4.5. Công tác chủ nhiệm

- GVCN theo dõi chặt chẽ tình hình của lớp, uốn nắn kịp thời các biểu hiện lệch lạc của học sinh, tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống... cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm cụ thể, xác thực, đề xuất các giải pháp hỗ trợ học sinh kịp thời. Lồng ghép với nội dung giáo dục văn hóa dân tộc đảm bảo tính đặc thù của trường dân tộc nội trú.

- Thường xuyên giữ mối liên hệ với học sinh, tăng cường phối hợp kiểm tra khu nội trú, phòng học của học sinh.

- Hướng dẫn học sinh làm các thủ tục chế độ chính sách kịp thời, thực hiện nghiêm quy chế đánh giá học sinh.

4.6. Công tác giáo vụ

- Thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định tại thông tư 07/BGD quy định về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của công tác giáo vụ nhà trường.

- Tham gia các hoạt động nhà trường về quản lý học sinh và thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công.

4.7. Công tác tài chính, đầu tư CSVC

- Thực hiện nghiêm túc việc thu chi tài chính, thiết lập các loại hồ sơ sổ sách theo quy định, đúng nguyên tắc tài chính.

- Thực hiện đúng và kịp thời, đầy đủ các khoản chính sách đối với học sinh theo thông tư 109/2009/TTLT-BGD-BNV-BTC.

- Thực hiện đúng, đầy đủ chế độ chính sách đối với viên chức, NLD công tác tại nhà trường.

- Tham mưu mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học, y tế, phục vụ học tập, hoá chất, Sách tham khảo...

5. Tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù của trường PT DTNT THCS

5.1 Hoạt động giáo dục văn hoá dân tộc

+ Thực hiện công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức đối với CBQL, GV về tầm quan trọng của việc giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa;

+ Triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, nhằm bảo vệ và phát huy tốt các giá trị di sản văn hóa của địa phương thông qua

các Hội nghị, các cuộc họp, sinh hoạt chuyên môn; các hoạt động giáo dục tập thể, giáo dục kỹ năng sống...;

+ Tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc nhằm giúp HS nắm được các chính sách, quan điểm của Đảng, Nhà nước về bảo tồn và phát huy di sản văn hóa các dân tộc.

- Xây dựng một số nội dung hoạt động cụ thể:

+ Tích hợp giáo dục văn hoá dân tộc thông qua các môn học Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân và tích hợp trong các chương trình hoạt động ngoài giờ lên lớp;

+ Tổ chức giáo dục văn hoá dân tộc qua hoạt động trải nghiệm;

+ Tổ chức cho HS thăm quan các di sản văn hóa;

+ Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về văn hóa dân tộc như: cuộc thi tìm hiểu kiến thức về văn hóa dân tộc; thi trình diễn các trang phục dân tộc; thi văn nghệ mang đậm bản sắc dân tộc; thi ẩm thực dân tộc;

+ Tổ chức các loại hình văn hóa dân gian các dân tộc: các trò chơi dân gian dân tộc; các điệu múa dân tộc; các môn thể thao dân tộc;

+ Thường xuyên duy trì mặc trang phục các dân tộc vào ngày đầu tuần và các ngày lễ, các hoạt động tập thể phù hợp;

+ Thiết lập và sử dụng hiệu quả không gian sinh hoạt văn hóa dân tộc trong khuôn viên của trường trưng bày các sản phẩm, các vật dụng, trang phục, đạo cụ... mang đậm bản sắc văn hóa các dân tộc.

+ Tổ chức đưa công chiêng vào dạy cho học sinh và hướng dẫn học sinh tập luyện nhằm bảo tồn và phát huy di sản văn hoá công chiêng trong trường học.

STT	Chủ điểm	Nội dung trong tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng phối hợp
1	Tìm hiểu chung về văn hóa – Dân tộc	Tổng quan văn hóa các dân tộc ở Việt Nam	Toàn trường	Tháng 9	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể trong trường
2	Văn hóa dân tộc Ê đê	Tìm hiểu tổng quan về văn hóa Ê đê	Toàn trường	Tháng 10	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể, giáo viên,

						nhân viên
3	Văn hóa dân tộc Thái	Tìm hiểu tổng quan về văn hóa dân tộc Thái	Toàn trường	Tháng 11	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể trong trường
4	Văn hóa dân tộc H Mông	Tìm hiểu tổng quan về văn hóa dân tộc H Mông	Toàn trường	Tháng 12	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể trong trường
5	Giao lưu văn hóa các dân tộc trường em	Giao lưu văn hóa các dân tộc trường em	Toàn trường	Tháng 1 và tháng 2	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể trong trường
6	Nghề truyền thống các dân tộc	Trải nghiệm làm nghề truyền thống	Toàn trường	Tháng 3	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể trong trường
7	Trang phục truyền thống dân tộc địa phương ,	Thiết kế trang phục truyền thống	Toàn trường	Tháng 5	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể trong trường
8	Tìm hiểu am thực các dân tộc địa phương em	Thi chế biến các món ăn truyền thống của dân tộc em	Toàn trường	Tháng 5	BGH, TPT, GVCN	Các đoàn thể trong trường

5.2 Hoạt động giáo dục nghề truyền thống

- Tổ chức triển khai thực hiện một số nghề truyền thống (Nghề đan lát, nghề thêu, nghề dệt thổ cẩm, nghề làm rượu cần...);
- Tổ chức cho HS thăm quan các làng nghề;
 - Phối hợp với các nghệ nhân có kinh nghiệm và kỹ năng giáo dục nghề truyền thống để tổ chức cho học HS tập, trải nghiệm;
 - Tổ chức khởi nghiệp cho HS:
 - + Có thể kết hợp với các tổ chức, cá nhân, các cơ sở dạy nghề, các doanh nghiệp để tổ chức các hình thức giáo dục nghề nghiệp tạo điều kiện cho HS có ý thức khởi nghiệp trên cơ sở tiêu thụ sản phẩm do chính HS tạo ra thì cần xây dựng kế hoạch cụ thể hơn như: tìm đối tác chính, khách hàng (quan hệ khách hàng, phân khúc khách hàng, nguồn tiêu thụ sản phẩm); có kế hoạch về tài chính, nguồn lực huy động, nguồn thu, nguồn chi.
 - + Phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn để tổ chức giáo dục nghề nghiệp theo nhu cầu của HS, phù hợp với yêu cầu phát triển KT - XH ở địa phương.

5.3 Hoạt động giáo dục kỹ năng sống

- Các hoạt động cụ thể:
 - + Tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống cho HS theo nội dung hướng dẫn công tác giáo dục kỹ năng sống của Bộ GDĐT.
 - + Kỹ năng tự chăm sóc bản thân;
 - + Kỹ năng sống và học tập trong tập thể;
 - + Kỹ năng tham gia các hoạt động xã hội;
 - + Kỹ năng lao động phục vụ cuộc sống, lao động tự phục vụ; lao động sản xuất cải thiện đời sống; lao động vệ sinh tạo cảnh quan môi trường;
 - + Kỹ năng quản lý thời gian;
 - + Kỹ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề;
 - + Kỹ năng tư duy phản biện và sáng tạo;
 - + Kỹ năng giao tiếp và hợp tác;
 - + Kỹ năng quản lý cảm xúc và đương đầu với áp lực;
 - + Kỹ năng tự học;

5.4 Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện và phòng chống bạo lực học đường

- + Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục kỷ luật tích cực, kỹ năng xử lý tình huống mâu thuẫn trong HS; theo dõi, đôn đốc triển khai hiệu quả hệ thống cung cấp, cập nhật thông tin về phòng, chống bạo lực học đường; nghiên cứu áp dụng các mô hình “Xây dựng mối quan hệ tôn trọng và bình đẳng trong trường học”, “Trường học an toàn, thân thiện và bình đẳng”;
- + Cung cấp cho HS các kỹ năng ứng xử trên môi trường học, tạo môi trường học tập lành mạnh, trau dồi các kỹ năng ứng xử trên môi trường mạng;

+ Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về phòng, chống bạo lực học đường và các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn trường học như: tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh của nhà trường, tăng cường các hoạt động ngoại khóa, hoạt động vui chơi, giải trí, trải nghiệm, tổ chức các hoạt động xã hội có ích, các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, tổ chức các hội thi, cuộc thi tìm hiểu về các giá trị sống cơ bản, tổ chức câu lạc bộ sinh hoạt theo chủ đề hoặc lồng ghép vào các hoạt động học tập nhằm mục đích giáo dục cho HS về đạo đức, lối sống, kỹ năng sống;

+ Phát huy vai trò của CBQL, GV, NV, HS và đội tự quản trong việc ngăn chặn, tố giác tội phạm, tệ nạn xã hội và hành vi bạo lực xảy ra đối với bản thân và người xung quanh; tăng cường kiến thức, khả năng xử lý, ứng biến và chủ động phòng, chống các hành vi bạo lực học đường, kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích; kỹ năng phát hiện sớm các dấu hiệu bạo lực học đường, các biểu hiện ảnh hưởng đến an ninh, an toàn trong trường học.

6. Kế hoạch chăm sóc, nuôi dưỡng và quản lý học sinh

6.1 Tổ chức bếp ăn tập thể, nuôi dưỡng HSĐTNT

- Chuẩn bị CSVC bếp ăn tập thể
- + Rà soát CSVC, các trang thiết bị phục vụ tại bếp ăn;
- + Mua sắm bổ sung và sửa chữa kịp thời các trang thiết bị phục vụ công tác nuôi dưỡng;
- + Tổ chức tổng vệ sinh toàn bộ các thiết bị đồ dùng, vệ sinh nhà bếp, môi trường xung quanh...chuẩn bị chu đáo các điều kiện cho bếp ăn hoạt động tốt, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và vệ sinh môi trường.
- Kiện toàn nhân sự
- + Ký hợp đồng làm việc đối với bếp ăn không có biên chế NV cấp dưỡng;
- + Ra quyết định thành lập Ban lãnh đạo và phục vụ bếp ăn, triển khai kế hoạch và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận, từng thành viên;
- + Tổ chức bồi dưỡng kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho đội ngũ GV, cấp dưỡng, NV phục vụ.
- Thống nhất định mức bữa ăn
- + Tổ chức họp ban chỉ uỷ, ban lãnh đạo nhà trường dự kiến định mức xuất ăn của học sinh;
- + Tổ chức hội nghị cha mẹ học sinh triển khai, thống nhất định mức xuất ăn;
- + Hiệu trưởng ra quyết định ban hành định mức xuất ăn.
- Công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm
- + Tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà cung cấp, ký hợp đồng và cam kết đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm với các công ty, các nhà cung cấp lương thực, thực phẩm sạch, an toàn, có tư cách pháp nhân;

+ Kiểm soát chặt chẽ nguồn cung cấp lương thực, thực phẩm, mua thực phẩm rõ nguồn gốc, xuất xứ, có địa chỉ rõ ràng;

+ Thực hiện chế độ kiểm thực 3 bước (kiểm tra trước, trong và sau khi chế biến); lưu mẫu thức ăn theo đúng quy định; chia khẩu phần ăn đảm bảo quy định và vệ sinh;

+ Kiểm soát nguồn nước sạch;

+ Yêu cầu NV nuôi dưỡng thực hiện đúng nội quy, quy định và đảm bảo chất lượng bữa ăn và vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh, đảm bảo an toàn;

- Tổ chức nấu ăn và đảm bảo chất lượng bữa ăn cho HS

+ Tổ chức nấu 03 bữa chính: Sáng, trưa, chiều;

+ Xây dựng thực đơn cân đối dinh dưỡng đảm bảo khẩu phần ăn, chế độ dinh dưỡng, phù hợp thực tế để cải thiện thể chất và trí tuệ cho HS. Xây dựng thực đơn hàng tuần, thiết lập thực đơn, khẩu phần ăn hàng ngày đảm bảo chế độ dinh dưỡng cho HS. Thực đơn được lãnh đạo phê duyệt theo tuần;

+ Định lượng thực phẩm, nguyên phụ liệu cần dùng để nấu ăn trong ngày; thực hiện mua thực phẩm, nhập xuất kho thực phẩm, nguyên phụ liệu, tổ chức nấu ăn theo đúng quy định;

+ Thực hiện đúng, đủ quy trình tổ chức bếp ăn tập thể;

+ Niêm yết thực đơn, quyết toán thu, chi hàng ngày trên bảng công khai.

- Công tác kiểm tra, giám sát, hội họp

+ Công tác kiểm tra, giám sát

+ Phối hợp với Trung tâm Y tế địa phương tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định an toàn thực phẩm đối với bếp ăn tập thể tại nhà trường.

+ Kiểm tra toàn diện mọi hoạt động của bếp ăn tập thể, kiểm tra số lượng thực phẩm, chất lượng bữa ăn, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm; . Có đầy đủ hồ sơ kiểm tra: kế hoạch kiểm tra, biên bản kiểm tra, thông báo kết luận sau kiểm tra, báo cáo khắc phục

* Định kỳ 2 tuần/lần tổ cấp dưỡng họp rút kinh nghiệm chuyên môn. Thường xuyên quan tâm chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc nhắc nhở kiểm tra bếp ăn, việc thực hiện kiểm tra giám sát của các thành viên Ban An toàn thực phẩm để động viên khích lệ, nhắc nhở và điều chỉnh kịp thời, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm bếp ăn, đảm bảo tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc HS.

6.2 Công tác chăm sóc sức khỏe cho HS DTNT

- Công tác truyền thông

+ Tổ chức giáo dục, tuyên truyền dưới hình thức phát thanh, ngoại khóa, hoạt động dưới cờ, sinh hoạt lớp, treo tranh ảnh pano áp phích;

+ Xây dựng kế hoạch phối hợp với y tế cơ sở trên địa bàn triển khai các hoạt động: phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm;

+ Phối hợp với y tế cơ sở để tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng phòng chống dịch bệnh;

+ Tổ chức các câu lạc bộ giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên, nạn tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống...

- Công tác tổ chức

+ Hiệu trưởng ra quyết định kiện toàn ban chăm sóc sức khỏe HS;

+ Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất

+ Bố trí phòng y tế đầy đủ tiện nghi phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe cho HS;

+ Bố trí tủ thuốc với các danh mục thuốc tối thiểu phục vụ cho sơ cứu ban đầu và khám, chữa bệnh thông thường.

- Công tác phòng chống dịch bệnh

+ Vệ sinh môi trường;

+ Hướng dẫn phòng chống dịch bệnh.

- Công tác chăm sóc sức khỏe cho HS

+ Tổ chức khám sức khỏe cho HS định kỳ.

+ Tổ chức đảm bảo chế độ dinh dưỡng trong khẩu phần ăn;

+ Thực hiện tốt vệ sinh an toàn thực phẩm;

+ Hướng dẫn HS phòng chống tai nạn thương tích;

+ Tổ chức hoạt động thể dục, thể thao nâng cao thể lực cho HS;

+ Phối kết hợp với cơ sở y tế địa phương để khám chữa bệnh cho HS;

+ Đảm bảo 100% HS có thẻ bảo hiểm y tế.

- Tiếp tục tăng cường cải thiện bữa ăn cho học sinh, thường xuyên thay đổi món ăn, khẩu vị phù hợp với học sinh, đảm bảo vệ sinh nhà ăn, vệ sinh ATTP trong từng bữa ăn cho học sinh.

- Tăng cường công tác quản lý nhà ăn, thực hiện công khai tài chính, giá cả mặt hàng, việc giao nhận lương thực, thực phẩm hàng ngày theo đúng quy định của nhà trường.

- Xây dựng hòm thư góp ý đặt khu nội trú và khu nuôi dưỡng, tổ chức đối thoại trực tiếp với học sinh để lắng nghe những thông tin phản hồi từ học sinh.

6.3 Công tác quản lý HSDTNT

- Công tác tổ chức nhân sự

+ Hiệu trưởng ra quyết định thành lập tổ quản lý HS DTNT;

+ Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong tổ.

- Xây dựng nội quy quản lý HSDTNT

+ Thiết lập đội cờ đỏ, đội xung kích tự quản;

- + Quản lý học sinh trong sinh hoạt hàng ngày;
- + Quản lý học sinh trong giờ hoạt động;
- + Quản lý học sinh trong giờ tự học;
- + Quản lý học sinh ngoài giờ hoạt động: Tổ chức cho HSĐTNT tham gia các hoạt động tập thể.

- Thực hiện phân công CBQL, GV, NV, BV, HS có mặt để thực hiện tốt công tác quản lý học sinh và bảo đảm an ninh trật tự, an toàn trường học, khu nội trú. Tuyệt đối không cho người lạ vào khu nội trú, không để xảy ra tình trạng mất mát tài sản của nhà trường và tài sản của học sinh.

- Thường xuyên duy trì chế độ báo thức, tập thể dục, làm vệ sinh môi trường...

6.4 Công tác tư vấn Tâm lý cho học sinh

- Thành lập tổ tư vấn tâm lý cho học sinh do 01 lãnh đạo nhà trường làm tổ trưởng.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai tốt nhiệm vụ tư vấn tâm lý cho học sinh theo lứa tuổi, giúp đỡ học sinh gặp khó khăn trong đời sống, sinh hoạt và học tập tại nhà trường.

7. Chuyển đổi số trong nhà trường

- Thực hiện ứng dụng công nghệ trong phương pháp giảng dạy: Lớp học thông minh, lập trình...vào việc giảng dạy trên lớp.

- Thực hiện ứng công nghệ trong quản lý: Công cụ vận hành số hoá hồ sơ của nhà trường, quản lý các hoạt động giáo dục của nhà trường

- Thực hiện ứng công nghệ trong lớp học: Công cụ giảng dạy, cơ sở vật chất giảng dạy đáp ứng yêu cầu mới.

VII. Tổ chức thực hiện

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Hiệu trưởng ban hành các quyết định thành lập các ban chỉ đạo khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định.

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch đến từng CB, GV, NV trong hội đồng sư phạm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách tổ chức thực hiện.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động giáo dục theo kế hoạch đảm bảo thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả.

- Sau mỗi học kỳ nhà trường tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và cách thức thực hiện.

- Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường để phối hợp với địa phương, phụ huynh học sinh nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Chú trọng vai trò của tổ trưởng tổ chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động giáo dục.

- Chú trọng đầu tư kinh phí cho các hoạt động trải nghiệm, tham quan thiên nhiên,...

2. Công tác kiểm tra

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ trường học, kiểm tra hoạt động sư phạm, thực hiện quy chế chuyên môn,...

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để phát hiện điều chỉnh những vấn đề chưa hợp lý.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, thành lập ban kiểm tra nội bộ của nhà trường, thường xuyên kiểm tra theo kế hoạch hoặc kiểm tra đột xuất.

- Phân công Phó hiệu trưởng cùng tổ chuyên môn kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy kiểm tra hồ sơ chuyên môn cá nhân, tập trung kiểm tra nội dung, phương pháp giảng dạy của GV thông qua các giờ dạy, các hoạt động trải nghiệm, các chuyên đề, sinh hoạt tổ chuyên môn

- Tăng cường kiểm tra việc sử dụng ĐDDH, phòng học bộ môn, ứng dụng CNTT và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học.

3. Chế độ thông tin báo cáo

- Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng quy định, sử dụng lưu trữ và bảo quản.

- Các tổ chuyên môn, bộ phận thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về BGH.

- Theo dõi thống kê, tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 của trường phổ thông dân tộc nội trú THCS huyện Cư M'gar. Đề nghị CB, GV, NV thực hiện nghiêm túc trong quá trình thực hiện có gì chưa rõ đề nghị phản ánh về BGH để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- LD Huyện uỷ (b/c);
- Lãnh đạo PGD (b/c);
- Khối thi đua THCS (b/c);
- HT, PHT, TTCM (t/h);
- Toàn thể VC – HS (t/h);
- BDD CMHS (p/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Huy Hoan